Danh sách kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO)

Thông tin biểu mẫu

Mã biểu mẫu	lockout-tagout-checklist
Phiên bản	v1.0
Ngôn ngữ	Tiếng Việt (vi)
Số hạng mục kiểm tra	31
Nguồn	https://layeraudit.com
Ngày sửa đổi	2026-10-27
Mô tả	Mô tả: Danh sách kiểm tra khóa/gắn thẻ dành cho sản xuất này giúp giám sát viên ngăn ngừa thương tích do thiết bị bị cấp năng lượng ngoài ý muốn bằng cách tiêu chuẩn hóa mọi bước cách ly trước khi bảo trì bắt đầu. Ghi lại quy trình cách ly, lập văn bản việc gán ổ khóa và thẻ, và kiểm chứng trạng thái mất năng lượng trong một định dạng được xây dựng cho công tác theo dõi an toàn sản xuất. Tải danh sách kiểm tra này để duy trì việc kiểm soát năng lượng nhất quán và có thể kiểm toán xuyên suốt mọi nhóm và ca làm việc.

Thông tin kiểm tra (điền trong quá trình kiểm tra)

Ngày kiểm tra	
Kiểm tra viên	
Khu vực / Bộ phận	
Người hướng dẫn	

Hướng dẫn

1. Biểu mẫu này chứa 31 hạng mục kiểm tra. Ghi kết quả vào trang tính 'Danh sách kiểm tra'.
2. Nguồn không quy định các lựa chọn Đạt/Không đạt cố định. Điền kết quả theo tiêu chí của đơn vị (ví dụ: Đạt / Không đạt / Không áp dụng).
3. Điểm số, kết luận và chữ ký được nhập thủ công tại trang tính 'Chấm điểm và Ký kết'.
4. Đối với ảnh hoặc bằng chứng khác, nhập số bằng chứng vào cột 'Ghi chú / Số bằng chứng' và lưu trữ ảnh theo số.
5. Số hạng mục kiểm tra được đánh số lại liên tục. Ánh xạ với các dòng nguồn được ghi trong '编号对应表.xlsx' trong gói bàn giao.

Danh sách kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
1	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) bắt buộc (găng tay, kính bảo hộ, dụng cụ chịu hồ quang, v.v.) có sẵn và được sử dụng trong quy trình LOTO.		
2	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Nút dừng khẩn cấp và công tắc ngắt mạch được ghi nhãn rõ ràng và thuận tiện tiếp cận.		
3	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Thiết bị khóa/gắn thẻ được tiêu chuẩn hóa, bền và đáp ứng các yêu cầu tuân thủ của OSHA.		
4	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Nhân viên bị ảnh hưởng và nhân viên được uỷ quyền được đào tạo đầy đủ về quy trình LOTO.		
5	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Khu vực làm việc được kiểm tra tìm mối nguy tiềm ẩn trước và sau khi thực hiện quy trình LOTO.		
6	Quy trình kiểm soát năng lượng	Quy trình LOTO bằng văn bản có sẵn, cập nhật và cụ thể cho từng thiết bị.		
7	Quy trình kiểm soát năng lượng	Tất cả nguồn năng lượng (điện, thủy lực, khí nén, cơ, nhiệt, hoá chất) đều được nhận dạng và đưa vào quy trình LOTO.		
8	Quy trình kiểm soát năng lượng	Các nguồn năng lượng đa dạng được khóa và kiểm chứng đúng cách trước khi bắt đầu công việc.		
9	Quy trình kiểm soát năng lượng	Nhân viên kiểm chứng trạng thái năng lượng bằng không bằng thiết bị kiểm tra phù hợp trước khi bảo trì thiết bị.		
10	Quy trình kiểm soát năng lượng	Thiết bị khóa được áp dụng theo cách ngăn ngừa việc tháo nhầm hoặc cấp điện lại ngoài ý muốn.		
11	Thiết bị và dụng cụ khóa/gắn thẻ	Thiết bị khóa/gắn thẻ được tiêu chuẩn hóa theo màu sắc, hình dáng hoặc kích thước và được sử dụng nhất quán xuyên suốt cơ sở.		
12	Thiết bị và dụng cụ khóa/gắn thẻ	Ổ khóa và thẻ có thông tin nhận dạng rõ ràng của nhân viên thực hiện.		
13	Thiết bị và dụng cụ khóa/gắn thẻ	Thẻ có các cảnh báo dễ đọc ghi rõ “Không được vận hành” hoặc nội dung tương đương.		
14	Thiết bị và dụng cụ khóa/gắn thẻ	Ổ khóa cá nhân là duy nhất cho từng nhân viên và không được chia sẻ.		
15	Thiết bị và dụng cụ khóa/gắn thẻ	Nhân viên sử dụng móc nối nhiều ổ khóa khi nhiều người cùng bảo trì một thiết bị.		
16	Kiểm chứng và thử nghiệm	Nhân viên được uỷ quyền kiểm chứng rằng mọi năng lượng tích trữ đã được giải phóng hoặc kiểm soát trước khi bắt đầu công việc.		
17	Kiểm chứng và thử nghiệm	Thực hiện kiểm chứng thử khởi động lại để bảo đảm thiết bị vẫn không được cấp điện.		
18	Kiểm chứng và thử nghiệm	Quy trình kiểm chứng được lập văn bản và được tuân thủ nhất quán.		
19	Chuyển ca và khóa nhóm	Quy trình bàn giao đúng đắn được tuân thủ khi việc LOTO kéo dài qua các ca làm việc.		
20	Chuyển ca và khóa nhóm	Quy trình khóa nhóm được áp dụng khi có nhiều nhân viên hoặc bộ phận tham gia.		
21	Chuyển ca và khóa nhóm	Một nhân viên được uỷ quyền được chỉ định chịu trách nhiệm điều phối quy trình khóa nhóm.		
22	Chuyển ca và khóa nhóm	Ổ khóa và thẻ được giữ nguyên cho đến khi hoàn thành mọi công việc và thiết bị được xác định là an toàn để vận hành.		
23	Khởi động thiết bị và tháo thiết bị khóa	Trước khi tháo ổ khóa và thẻ, nhân viên xác nhận mọi dụng cụ, bộ phận và con người đều đã rời khỏi thiết bị.		
24	Khởi động thiết bị và tháo thiết bị khóa	Nhân viên tháo thiết bị LOTO là chính những người đã áp dụng, trừ khi nhân sự được uỷ quyền tuân thủ quy trình chuyển giao đúng đắn.		

Danh sách kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
25	Khởi động thiết bị và tháo thiết bị khóa	Nhân viên thông báo cho các cá nhân bị ảnh hưởng trước khi cấp điện lại cho thiết bị.		
26	Khởi động thiết bị và tháo thiết bị khóa	Thiết bị được kiểm tra theo cách có kiểm soát sau khi tháo thiết bị LOTO.		
27	Đào tạo và Hồ sơ tài liệu	Nhân viên được đào tạo LOTO có văn bản hằng năm và mỗi khi quy trình thay đổi.		
28	Đào tạo và Hồ sơ tài liệu	Kiểm tra định kỳ quy trình LOTO được thực hiện và lập văn bản ít nhất mỗi năm.		
29	Đào tạo và Hồ sơ tài liệu	Nhân viên ký xác nhận đào tạo LOTO và các bản cập nhật quy trình.		
30	Đào tạo và Hồ sơ tài liệu	Nhân viên bị ảnh hưởng được thông báo về hoạt động LOTO và hiểu rõ vai trò của mình trong việc tuân thủ.		
31	Đào tạo và Hồ sơ tài liệu	Quy trình LOTO tuân thủ OSHA 29 CFR 1910.147 và mọi quy định của tiểu bang có liên quan.		
	Ký kết	Ghi chú bổ sung		
	Ký kết	Đại diện an toàn		
	Ký kết	Trưởng bảo trì		
	Ký kết	Ca trưởng		

Danh sách kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Chấm điểm và Ký kết

Ký kết

Chữ ký của người kiểm tra	